

Bản án số: 109/2023/HS-PT
Ngày: 21-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Bà Lê Thị Bích Tuyền

- Thư ký Tòa án: Ông Lê Hồng Nhật Châu – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2023/TLPT-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Minh T, Nguyễn Duy P do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

- Nguyễn Minh T, sinh năm 1999, tại tỉnh Long An; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp D, xã M, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Minh L và bà Lê Thị Hồng H; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: ngày 24/3/2022, bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Nguyễn Duy P, sinh năm 1997, tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp C, xã N, huyện T, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Huỳnh Thị Kim T1; có vợ tên Huỳnh Anh T2 và một người con sinh năm 2016; tiền án: không; tiền sự: ngày 24/3/2022 bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:

- Người bị hại: Phạm Trường S.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Nguyễn Minh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 ngày 13/9/2022, bị cáo Nguyễn Minh T điều khiển xe mô tô biển số 61T7-2694 đến chở bị cáo Nguyễn Duy P tại nhà trọ của bị cáo P thuộc xã N, huyện T, tỉnh Long An. Khi đến rước bị cáo P, bị cáo T rủ bị cáo P đi trộm cắp đầu máy dầu bơm nước, bị cáo P đồng ý và mang theo bộ dụng cụ tháo ốc, vít đã chuẩn bị sẵn để thực hiện hành vi trộm đầu máy dầu. Bị cáo T điều khiển xe mô tô chở bị cáo P đi vòng quanh khu vực xã N, huyện T, tỉnh Long An; phường E và xã N, thành phố T, Long An tìm đầu máy dầu bơm nước để trộm. Khi đến gần trường M thuộc ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An, bị cáo T dừng xe lại do nhìn thấy đầu máy dầu bơm nước hiệu SS70 của ông Phạm Trường S là chủ sở hữu. Lúc này, bị cáo T dừng xe cho bị cáo P lấy dụng cụ tháo ốc, vít để tháo đầu máy dầu còn bị cáo T đứng canh giới. Khi tháo xong ốc cố định đầu máy dầu, bị cáo P cùng bị cáo T khiêng đầu máy dầu lên xe mô tô. Bị cáo P điều khiển xe, bị cáo T ngồi phía sau ôm đầu máy dầu để ở giữa, đi trên đường T về hướng Quốc lộ A. Khi gần đến vòng xoay phường E, thành phố T, tỉnh Long An bị lực lượng Công an phường E, thành phố T, tỉnh Long An tuần tra phát hiện yêu cầu dừng xe kiểm tra, bị cáo P bị mời về trụ sở Công an làm việc, còn bị cáo T khi nhìn thấy lực lượng Công an đã nhảy xuống xe tẩu thoát.

Ngày 14/12/2022, bị cáo T được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Long An mời làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 154/KL-HĐĐGTS ngày 17 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, tỉnh Long An, kết luận: Giá trị máy bơm nước hiệu SS70 đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 14/9/2022 là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Tại cáo trạng số 23/CT-VKSTA-HS ngày 20/3/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 173; Điều 50; Các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ vào điểm a khoản 1, Điều 173; Điều 50; Các điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 01 tháng 6 năm 2023, các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P thừa nhận đã thực hiện hành vi đúng như bản án sơ thẩm đã xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng, không oan. Các bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo như: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù là đúng người, đúng tội, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P kháng cáo xin hưởng án treo, xét thấy: Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã áp dụng.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng đối với các bị cáo là thiết sót, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết này cho các bị cáo.

Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và xét các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022), nên chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về phần hình phạt. Xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù, cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 01 năm 06 tháng đối với các bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P kháng cáo trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Long An thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P bị Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Long An xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 24/3/2022.

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 13/9/2022, tại phần đất của ông Phạm Trường S thuộc ấp N, xã N, thành phố T, tỉnh Long An, các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P đã thực hiện hành vi lấy trộm đầu máy dầu bơm nước hiệu SS70 của ông S có giá trị 1.000.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, dù tài sản các bị cáo chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng nhưng các bị cáo T và P đều đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nhưng vẫn tiếp tục vi phạm. Do đó hành vi của các bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1

Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội danh và điều luật trên là đúng người, đúng tội, không oan cho các bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều nhận thức được tài sản người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác đều bị xử lý nhưng vì động cơ vụ lợi nên các bị cáo bất chấp, chứng tỏ các bị cáo xem thường pháp luật, do đó cần xử phạt các bị cáo một hình phạt thỏa đáng mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, và xử phạt mỗi bị cáo 09 tháng tù là có căn cứ.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo: Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P kháng cáo xin hưởng án treo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác ngoài các tình tiết giảm nhẹ mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là có căn cứ nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng là thiếu sót, cần rút kinh nghiệm.

Do các bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy các bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 (sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo và không ảnh hưởng đến việc phòng ngừa chung.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về phần hình phạt đối với các bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P; Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 29/2023/HS-ST ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An về hình phạt đối với các bị cáo.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 21 tháng 8 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Minh T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, i và s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy P 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, ngày 21 tháng 8 năm 2023.

Giao bị cáo Nguyễn Duy P cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo phạm tội mới trong thời gian thử thách thì Tòa án quyết định hình phạt đối với tội phạm mới và tổng hợp với hình phạt tù của bản án trước theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, các bị cáo Nguyễn Minh T và Nguyễn Duy P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- TAND thành phố Tân An;
- VKSND thành phố Tân An;
- Chi cục THADS thành phố Tân An;
- CQĐT Công an thành phố Tân An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh